

# BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT

• CN. Trương Quyết Thắng<sup>(\*)</sup>, PGS, TS. Phùng Đình Mẫn<sup>(\*\*)</sup>

## Tóm tắt

*Qua gần 9 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Yersin Đà Lạt đã cơ bản thực hiện tương đối tốt nhiệm vụ đào tạo, góp phần đáp ứng nhu cầu nhân lực có trình độ cao cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Yersin Đà Lạt vẫn còn những bất cập, hạn chế nhất định. Vì vậy, việc khảo sát, đánh giá thực trạng để nghiên cứu tìm ra những biện pháp quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập là hết sức cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo chất lượng đào tạo của nhà trường.*

*Từ khóa:* kiểm tra, đánh giá, sinh viên, Trường Đại học Yersin Đà Lạt.

## 1. Đặt vấn đề

Bước vào thế kỷ XXI, kỷ nguyên của khoa học công nghệ và nền kinh tế tri thức, xu thế toàn cầu hóa đã tạo môi trường cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Trong xu thế đó, sự cạnh tranh giữa các quốc gia trong mọi lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực kinh tế ngày càng diễn ra gay gắt và quyết liệt hơn. Lợi thế cạnh tranh sẽ thuộc về quốc gia có nguồn nhân lực chất lượng cao. Chất lượng của nền giáo dục có ý nghĩa quyết định trong việc đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao. Nhận thức rõ vấn đề này, Đảng và Nhà nước ta luôn coi giáo dục và đào tạo, cùng với khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu.

Trong quá trình giáo dục và đào tạo nói chung, quá trình dạy học nói riêng, việc tổ chức kiểm tra đánh giá (KTĐG) kết quả học tập (KQHT) của sinh viên (SV) là khâu hết sức quan trọng. Nó vừa là động lực, vừa là nhân tố quản lý, để nâng cao chất lượng dạy và học trong các nhà trường. Nếu coi quá trình dạy học là một hệ thống, thì KTĐG KQHT là khâu đóng vai trò tích cực trong việc điều chỉnh hệ thống, là động lực để đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp quản lý.

KTĐG là hai mặt của một quá trình, kiểm tra là thu thập thông tin, số liệu, bằng chứng về kết quả đạt được; đánh giá (ĐG) là so sánh đối chiếu với mục tiêu dạy học đưa ra những phán đoán, kết

luận về thực trạng và nguyên nhân của kết quả đó. Đánh giá gắn liền với kiểm tra, nằm trong chu trình kín của quá trình dạy học. KTĐG KQHT là một hoạt động vô cùng quan trọng, không đơn thuần chỉ là sự ghi nhận kết quả dạy học, mà dựa trên kết quả KTĐG để đề xuất những biện pháp dạy học, quản lý để làm thay đổi thực trạng theo xu thế ngày càng tốt hơn, góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo.

Quản lý hoạt động KTĐG KQHT của SV là một khâu quan trọng và không thể thiếu được trong quá trình giáo dục và đào tạo, có một ý nghĩa và vai trò quan trọng đối với nhà trường nói chung, SV, giảng viên (GV) và đặc biệt là đối với cán bộ quản lý giáo dục (CBQLGD). KTĐG sẽ thu được thông tin ngược từ phía người học, giúp người dạy ĐG được hiệu quả quá trình dạy học. Đồng thời, giúp cho cả người dạy và người học có thể tự ĐG, tự điều chỉnh theo nội dung, mục tiêu, yêu cầu đã xác định để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Trong chiến lược phát triển giai đoạn 2010 - 2015 và tầm nhìn đến năm 2020, Trường Đại học Yersin Đà Lạt hướng đến 4 mục tiêu cơ bản: mở rộng ngành nghề đào tạo, đặc biệt chú trọng những ngành mang tính đặc thù là thế mạnh của trường; đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; tăng cường xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đào tạo khoa học và chuyển giao công nghệ; phát triển đội ngũ cán bộ, đặc biệt là các cán bộ giảng dạy cả về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Để đổi

<sup>(\*)</sup> Học viên cao học, Trường Đại học Yersin Đà Lạt.

<sup>(\*\*)</sup> Trung tâm Đào tạo từ xa, Đại học Huế.

mới và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bên cạnh việc phát triển đội ngũ, xây dựng và đổi mới nội dung chương trình, phương pháp dạy và học, nhà trường cũng cần chú trọng đầu tư củng cố, đổi mới hoạt động KTĐG KQHT của SV, tạo sự đồng bộ và sự chuyển biến mạnh mẽ trong quá trình dạy học.

## **2. Thực trạng công tác quản lý hoạt động KTĐG KQHT của SV Trường Đại học Yersin Đà Lạt**

Trường Đại học Yersin Đà Lạt thực hiện nhiệm vụ đào tạo đa ngành, đa cấp, trải qua hơn 9 năm xây dựng và phát triển, với nhiệm vụ quan trọng là đào tạo nguồn nhân lực cho khu vực Tây Nguyên nói chung và tỉnh Lâm Đồng nói riêng. Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo là mục tiêu mà Trường Đại học Yersin Đà Lạt hướng đến. Trong thời gian qua hoạt động KTĐG KQHT của SV trong trường đã thu được những kết quả nhất định, song bên cạnh đó vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập cần khắc phục.

Nhận thức đúng về hoạt động KTĐG KQHT có ý nghĩa rất quan trọng đối với quá trình dạy học và công tác quản lý giáo dục, là tiền đề để nâng cao chất lượng đào tạo. Qua kết quả khảo sát nhận thấy các nội dung: xác định mức độ tiếp thu và trình độ của SV, phản ánh hiệu quả quá trình đào tạo của nhà trường chiếm tỷ lệ cao nhất (80,36%), nội dung tạo động lực học tập cho SV, việc điều chỉnh hoạt động dạy học chưa được SV nhận thức chưa đúng. Một bộ phận SV (50,14%) cho rằng, mục tiêu chính của hoạt động KTĐG KQHT là xác định và phân loại trình độ học tập của người học. Phần lớn GV và CBQLGD đều nhận thức đúng về tác dụng của hoạt động KTĐG. Tuy nhiên, có một số GV, CBQLGD được đào tạo từ những ngành không thuộc hệ thống sư phạm, chưa có quá trình nghiên cứu và tìm hiểu kỹ về bản chất, phương pháp của quá trình dạy học nên nhận thức về hoạt động KTĐG KQHT vẫn còn hạn chế.

Các hình thức kiểm tra, thi hiện nay chưa phong phú, chỉ tập trung ở nhóm hình thức tự luận (32,26%), bài tập nhóm - thảo luận (23,23%), thực hành, đồ án (21,84%). Hơn 60% GV chỉ sử dụng duy nhất một hình thức KTĐG cho tất cả các môn học mà mình phụ trách. Đa

số GV và SV cho rằng đề mở giúp kích thích tư duy sáng tạo của người học hơn. Tuy nhiên, hiện nay chỉ gần 20% là đề mở.

Có 41,67% CB, GV được khảo sát cho rằng phương tiện hỗ trợ KTĐG KQHT của nhà trường hiện nay còn rất đơn giản, chỉ đơn thuần là máy tính, còn các phương tiện, phần mềm chuyên dụng khác chưa được trang bị đầy đủ.

Hiện nay năng lực tự KTĐG KQHT của SV còn hạn chế, 16,57% SV không tự ĐG được. Một bộ phận SV chưa thật sự quan tâm đúng mức đến KQHT, chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa của việc tự KTĐG KQHT. Đồng thời, hoạt động tự học, tự nghiên cứu của SV chưa được thực hiện tốt và chưa trở thành phong trào thi đua sôi nổi trong nhà trường.

Hiện nay việc thông báo lịch thi, kết quả thi học kỳ của SV ở mức độ tương đối đầy đủ, nhưng theo quy chế đào tạo và yêu cầu thực tế thì việc thông báo còn chậm, cá biệt số môn thông báo kết quả thi lâu hơn 1 tháng chiếm tỉ lệ 41,36%.

Công tác chỉ đạo và kiểm tra của nhà trường chưa thật sự thường xuyên, liên tục, sâu sát. Vì vậy, có 31,11% CBQL được khảo sát cho rằng công tác chỉ đạo, kiểm tra ít được chú trọng.

Việc thực hiện hoạt động KTĐG KQHT hiện nay đang được tiến hành theo thói quen của người đi trước, chưa xây dựng được quy trình cụ thể và cụ thể hóa quy trình thành văn bản. Công tác quản lý, xây dựng và phổ biến văn bản đang thực hiện ở mức độ trung bình, nhà trường chưa xây dựng được các văn bản hướng dẫn chi tiết đối với hoạt động KTĐG KQHT (38,89% kết quả khảo sát cho rằng còn ít, chưa đầy đủ, chưa kịp thời).

Việc ứng dụng CNTT trong quản lý hoạt động KTĐG KQHT của nhà trường đang ở mức độ trung bình. Với những kết quả đạt được chỉ ở mức độ đáp ứng và giải quyết công việc hiện tại. Tuy nhiên, do thiếu đồng bộ, một số khâu còn làm thủ công nên chưa đạt được mức độ ứng dụng công nghệ theo xu thế phát triển chung của giáo dục hiện nay.

Công tác ĐG và đổi mới hoạt động KTĐG KQHT hiện nay của nhà trường được thực hiện còn yếu. Công tác quản lý hoạt động này còn đang buông lỏng, mang tính hình thức, chủ yếu để tổng kết, báo cáo.

Nhìn chung, công tác quản lý hoạt động KTĐG KQHT của SV chưa được thực hiện một cách hệ thống, công tác kế hoạch hóa hoạt động KTĐG chưa được thực hiện một cách chính xác, các quy trình chưa được cụ thể hóa bằng các văn bản, các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) đảm bảo cho công tác quản lý chưa được đẩy mạnh và triển khai quyết liệt.

### **3. Biện pháp quản lý hoạt động KTĐG KQHT của SV Trường Đại học Yersin Đà Lạt**

Từ kết quả nghiên cứu lý luận và khảo sát, phân tích, ĐG thực trạng hoạt động KTĐG KQHT của SV Trường Đại học Yersin Đà Lạt, chúng tôi đề xuất một số biện pháp cụ thể như sau:

#### **3.1. Nâng cao nhận thức cho GV, CBQLGD, SV về hoạt động KTĐG KQHT**

*Mục đích, ý nghĩa của biện pháp:* Mọi hoạt động của con người đều thể hiện mối liên hệ giữa ý thức và hành động, vì vậy những biểu hiện bên ngoài đều bắt nguồn từ sự nhận thức bên trong. Nhận thức đúng đắn về ý nghĩa của hoạt động KTĐG KQHT sẽ làm tăng thêm tinh thần trách nhiệm, làm cho các lực lượng tham gia vào quá trình hiểu rõ, thông suốt, cùng một ý chí về bối cảnh, thời cơ, thách thức, mục đích, yêu cầu, điều kiện, mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp, hình thức tiến hành hoạt động KTĐG KQHT, từ đó các thành viên trong đơn vị, trong từng vị trí của mình hiểu rõ hơn vai trò nhiệm vụ, nâng cao ý thức tự giác, tham gia góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động KTĐG KQHT của SV.

*Nội dung thực hiện:* Trong quá trình tiến hành tổ chức KTĐG, phải thực hiện một cách khoa học, công khai, khách quan, công bằng việc ra đề thi, chấm thi phải ĐG đúng khả năng của SV, không phụ thuộc vào cảm tính, định kiến. Điều đó giúp phản ánh đúng thực chất của hoạt động dạy học, từ đó có các biện pháp hữu hiệu để điều chỉnh hoạt động dạy và học, hoạt động quản lý. Hoạt động KTĐG KQHT phải được thực hiện thường xuyên, phải đủ để ĐG đúng trình độ của SV, xác nhận được trình độ của SV và ghi nhận được sự tiến bộ, phát triển trong quá trình học tập.

Để thực hiện có hiệu quả công tác này, nhà trường cần thực hiện một số nội dung như sau:

- Chú trọng công tác tuyên truyền giáo dục về ý nghĩa, nội dung, mục đích của hoạt động KTĐG KQHT trong nhà trường.

- Thường xuyên, phổ biến kịp thời và tổ chức các buổi sinh hoạt, học tập, triển khai quán triệt chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục và đào tạo nói chung và công tác KTĐG KQHT nói riêng.

- Phối hợp các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, tổ chức tuyên truyền vận động GV, CBQLGD, SV học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Xây dựng phong trào thi đua dạy tốt, học tốt trong nhà trường.

- Mời các chuyên gia tổ chức hội thảo luận về hoạt động KTĐG KQHT, để GV, CBQLGD có điều kiện tiếp cận với sự phát triển và đổi mới của hệ thống KTĐG hiện đại, từ đó có cách nhìn nhận đúng đắn về vai trò, trách nhiệm của mình trong hoạt động KTĐG KQHT của SV.

- Tổ chức cho GV, CBQLGD tham quan, đi thực tế, học hỏi ở các trường có những sáng kiến, kinh nghiệm và đạt hiệu quả cao trong hoạt động KTĐG KQHT của SV. Khuyến khích những sáng kiến, cải tiến, đổi mới quy trình trong hoạt động KTĐG KQHT của SV.

- Tổ chức có hiệu quả tuần sinh hoạt công dân đầu khóa, tuyên truyền phổ biến quy chế, các văn bản hướng dẫn công tác KTĐG KQHT để SV hiểu rõ và thực hiện. Đồng thời thông qua các buổi sinh hoạt lớp, giáo viên chủ nhiệm tăng cường truyền đạt lại nội dung của các văn bản hướng dẫn về hoạt động KTĐG KQHT để SV thấm nhuần, từ đó có thái độ đúng đắn trong học tập và KTĐG KQHT.

#### **3.2. Đổi mới hình thức, nội dung, phương pháp trong hoạt động KTĐG KQHT của SV**

*Mục đích, ý nghĩa của biện pháp:* Biện pháp này là sự tổng hợp và vận dụng những thành tựu khoa học công nghệ phù hợp với việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng chuyển từ việc dạy học lấy GV làm trung tâm sang lấy người học làm trung tâm, chuyển từ việc giảng bài, trình bày tri thức có sẵn là chủ yếu sang hình thức tổ chức quá trình nhận thức cho SV, kích thích, hướng dẫn SV tự học, tự chiếm lĩnh tri thức, tự KTĐG. Do vậy, phải quan tâm nhiều đến khâu

đổi mới hình thức, phương pháp trong hoạt động KTĐG và cần tăng cường nâng cao năng lực tự KTĐG cho SV. Mục đích của biện pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động KTĐG KQHT, phát huy cao độ tính sáng tạo của GV, CBQLGD, SV trong việc ứng dụng đa dạng, linh hoạt các hình thức, nội dung, phương pháp KTĐG KQHT hiện đại.

#### *Nội dung thực hiện:*

- Mỗi CBQLGD, GV phải có ý thức không ngừng bồi dưỡng về năng lực quản lý, lý luận, kỹ năng, đồng thời luôn tìm cách đổi mới hình thức, phương pháp KTĐG cho phù hợp với việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học. Trên cơ sở đó, thực hiện ĐG một cách công bằng, khách quan, trung thực và chính xác nhất thành quả học tập của SV.

- Cử GV, CBQLGD đi học tập kinh nghiệm về lĩnh vực KTĐG KQHT ở các trường điển hình, tiên tiến ở trong và ngoài nước đã thực hiện thành công hoạt động này.

- Tổ chức hội thảo, hội nghị, mời chuyên gia về lĩnh vực kiểm định, KTĐG để truyền đạt nghiệp vụ cho GV, cán bộ chuyên trách về kỹ năng, phương pháp, quy trình thực hiện hoạt động KTĐG KQHT của SV.

- Hướng dẫn GV chuyển đổi các hình thức ra đề thi, kiểm tra theo kiểu truyền thống như tự luận, vấn đáp sang kết hợp sử dụng hình thức trắc nghiệm khách quan, giải quyết tình huống.

- Có văn bản hướng dẫn và khuyến khích trong quy trình KTĐG KQHT cần tính điểm quá trình, kết hợp kiểm tra ở lớp với giao bài tập về nhà, nhiệm vụ học tập cá nhân và bài tập nhóm, bên cạnh kiểm tra tri thức, kỹ năng cũng cần giúp người học phương pháp tự học và làm quen với nghiên cứu.

- Có chính sách khuyến khích, đai ngộ hợp lý đối với các đơn vị, cá nhân tổ chức triển khai các kế hoạch, đề án hoặc các chương trình đổi mới về hình thức, nội dung, phương pháp trong hoạt động KTĐG mang lại hiệu quả KTĐG KQHT của SV.

- Tổ chức tốt công tác đào tạo, huấn luyện về KTĐG KQHT trong nhà trường.

- Hàng năm tổ chức hội thi nghiệp vụ về đổi mới hình thức, nội dung, phương pháp KTĐG

trong GV, CBQLGD, qua đó trao đổi, thảo luận tìm ra cách thức KTĐG KQHT của SV phù hợp, hiệu quả nhất.

#### **3.3. Đầu tư kinh phí, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện hỗ trợ hoạt động KTĐG KQHT của SV**

*Mục đích, ý nghĩa của biện pháp:* Cơ sở vật chất, thiết bị đóng vai trò quan trọng đối với chất lượng và hiệu quả đào tạo của nhà trường, trong đó có hoạt động KTĐG KQHT của SV. Sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật hiện đại trong KTĐG KQHT của SV sẽ giúp cho GV, CBQLGD tiết kiệm được nhiều thời gian, công sức, chi phí, cho kết quả ĐG chính xác, khách quan, hạn chế được những sai sót, đồng thời tạo điều kiện để đổi mới hoạt động KTĐG KQHT. Vì vậy, cơ sở vật chất, trang thiết bị là phương tiện hỗ trợ rất quan trọng đối với hoạt động KTĐG KQHT của SV.

*Nội dung thực hiện:* Để đảm bảo cho công tác trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị có hiệu quả, phục vụ cho hoạt động KTĐG KQHT cần thực hiện một số nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch và chính sách để huy động nguồn vốn, các nguồn tài trợ để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, đáp ứng quy mô của hoạt động đào tạo.

- Giảm bớt một số chi phí chưa sử dụng cấp thiết, tập trung đầu tư theo mũi nhọn để phục vụ công tác đào tạo và đặc biệt là hoạt động KTĐG KQHT.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ tinh thông về nghiệp vụ cơ chế, gọn nhẹ, kết hợp với sử dụng các trang thiết bị hiện đại.

- Nâng cao chất lượng đào tạo, xây dựng học hiệu, nhằm duy trì ổn định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm, đảm bảo kinh phí từ nguồn học phí để thực hiện tốt việc xây dựng cơ sở vật chất và hoàn thành nhiệm vụ đào tạo.

- Để thực hiện tốt kế hoạch KTĐG KQHT của SV đã được thông báo, cần cải tiến kỹ thuật nhập điểm truyền thống bằng việc đầu tư mua máy nhập điểm chuyên dụng, các phần mềm hỗ trợ.

- Trang bị phần mềm thi, máy chấm thi trắc nghiệm, các phòng thi trắc nghiệm trực tuyến bằng mạng máy tính, nhằm đa dạng hóa hình thức KTĐG KQHT, ĐG chính xác hơn về kiến thức,

kỹ năng, thái độ, phân loại rõ các trình độ học tập khác nhau của SV theo chuẩn kiến thức.

### **3.4. Nâng cao năng lực tự KTĐG của SV**

*Mục đích, ý nghĩa của biện pháp:* Hoạt động học có mối quan hệ chặt chẽ với hoạt động dạy, KTĐG và SV tự KTĐG đều giữ vai trò quan trọng trong quá trình dạy học, dù đó là học trực tiếp, học có hướng dẫn một phần, hay qua tài liệu, báo chí, các phương tiện thông tin, tự học hoàn toàn, thì việc tự KTĐG đều quan trọng. Người học tự nhận biết xem mình đã biết thêm được những gì và đã có những thay đổi gì, đó gọi là tự ĐG.

Ở đâu vai trò tự học của SV còn thụ động thì ở đó KQHT sẽ còn hạn chế, vì vậy, cần phải hình thành thói quen tự học, tự ĐG cho SV trong quá trình dạy học và quản lý nó.

*Nội dung thực hiện:* Trong quá trình dạy học, cũng như quản lý, để tăng khả năng tự KTĐG KQHT của SV, cần quan tâm một số vấn đề sau:

- Hướng dẫn cho người học cách thức tiến hành tự KTĐG KQHT của bản thân, biết kỹ năng phân tích, nhận xét kết quả KTĐG của mình so với yêu cầu đề ra.

- Giúp SV xác định được mục tiêu học tập, các tiêu chuẩn ĐG trong suốt quá trình học.

- Giúp SV làm quen với việc sử dụng các thông tin phản hồi để điều chỉnh công việc học tập một cách hợp lý.

- Tăng cường chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch tự KTĐG KQHT, giúp SV tự xây dựng, tự quản lý và thực hiện kế hoạch KTĐG KQHT ở từng phần, từng chương, khi kết thúc một học phần.

- Tạo cho SV hình thành và sử dụng các phương pháp tự KTĐG một cách có hiệu quả.

- Nhà trường, các khoa, phòng ban chức năng, các đoàn thể phối hợp tổ chức các hội thảo về phương pháp tự KTĐG KQHT trong SV theo định kỳ, hàng năm xây dựng phong trào tự KTĐG KQHT trong toàn thể SV.

### **3.5. Tăng cường công tác kế hoạch hóa hoạt động KTĐG KQHT của SV**

*Mục đích của biện pháp:* Việc lập kế hoạch trước khi tiến hành KTĐG KQHT là khâu không thể thiếu trong việc thực hiện thành công chức năng quản lý. Kế hoạch càng được chuẩn bị kỹ thì quá trình thực hiện KTĐG càng hạn chế được những sai sót và đạt được hiệu quả mong muốn.

Thực hiện tốt khâu lập kế hoạch sẽ đem lại hiệu quả cao cho hoạt động KTĐG KQHT, giúp GV chủ động và thu được hiệu quả cao trong quá trình giảng dạy.

#### *Nội dung thực hiện:*

- Đề công tác lập kế hoạch về hoạt động KTĐG KQHT được thực hiện tốt, các cấp quản lý cần phải phân tích kỹ những điều kiện liên quan đến hoạt động này ở môi trường trong và bên ngoài nhà trường.

- Phân tích được điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức đối với nhà trường để xây dựng kế hoạch KTĐG KQHT phù hợp và đem lại hiệu quả cao.

- Các đơn vị chức năng phải xây dựng, lập kế hoạch KTĐG chi tiết theo từng học kỳ, căn cứ trên cơ sở này mới có thể lập một kế hoạch chung.

- Quá trình tiến hành triển khai thực hiện kế hoạch KTĐG KQHT phải được công bố, thông tin rộng rãi đến toàn thể GV, CBQLGD, SV và các đơn vị chức năng trong nhà trường trước khi tiến hành KTĐG, đồng thời tiếp thu những ý kiến phản hồi để kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện kế hoạch.

- Trên cơ sở kế hoạch triển khai, giao các đơn vị chức năng chuẩn bị những điều kiện cần thiết như: cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính và nguồn nhân lực phục vụ cho hoạt động KTĐG KQHT.

- Trong quá trình thực hiện, triển khai cần kiểm tra, giám sát các khâu chuẩn bị trước khi tiến hành hoạt động KTĐG KQHT.

- Tổng kết, ĐG rút kinh nghiệm quá trình triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch.

### **3.6. Xây dựng, đổi mới quy trình KTĐG KQHT của SV**

*Mục đích, ý nghĩa của biện pháp:* Xây dựng, đổi mới quy trình KTĐG KQHT nhằm mục đích vận hành hoạt động ĐG theo một hệ thống chuẩn mực đã được quy định trong nhà trường, trên cơ sở kế thừa các ưu điểm của quy trình cũ, cải tiến khắc phục những hạn chế, đồng thời đổi mới quy trình, cách thức KTĐG, nhằm tận dụng tối đa các thành tựu khoa học công nghệ nói chung và CNTT nói riêng vào quá trình KTĐG. Đảm bảo yêu cầu KTĐG KQHT của SV được chính xác, công bằng, khách quan và đạt được các mục tiêu đã đề ra trong KTĐG KQHT.

Trong quá trình thực hiện các cá nhân, tập thể thực hiện đúng theo quy trình sẽ góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng của việc KTĐG KQHT. Ngoài ra, quy trình giúp nhà quản lý dễ dàng phát hiện ra những sai sót ở mỗi công đoạn nên kịp thời điều chỉnh.

*Nội dung thực hiện:* Để có một quy trình hoàn thiện, hiệu quả của hoạt động KTĐG KQHT, trong quá trình xây dựng chúng ta cần phải dựa trên những nguyên tắc cơ bản: Xác định rõ mục tiêu cần thực hiện, ĐG là điều quan trọng nhất; Xác định mục đích, yêu cầu KTĐG KQHT; Phải lựa chọn quy trình và công cụ ĐG theo mục tiêu ĐG; Cần phải có nhiều công cụ và biện pháp ĐG được sử dụng đồng thời để nhận được giá trị tổng hợp; Cần biết rõ về ưu điểm, hạn chế của từng công cụ ĐG để có cách sử dụng cho phù hợp; Đánh giá chỉ là phương tiện để đi đến mục đích.

*Cách thức thực hiện xây dựng quy trình KTĐG KQHT:* Cử cán bộ đi tập huấn, học hỏi kinh nghiệm của các trường đã có kinh nghiệm về công tác xây dựng quy trình; Thành lập các nhóm chuyên gia gồm GV, CBQLGD có khả năng, có chuyên môn sâu để tiến hành xây dựng quy trình KTĐG KQHT; Cung cấp, chuẩn bị đầy đủ các văn bản, tài liệu liên quan đến hoạt động KTĐG KQHT cho các thành viên trong đơn vị và nhóm nghiên cứu; Thu thập hồ sơ và minh chứng ở các khâu trong hoạt KTĐG KQHT hiện đang thực hiện; Tổ chức hội nghị, hội thảo, lấy ý kiến tham gia của các đối tượng có liên quan để xây dựng quy trình thực hiện; Tổ chức tổng hợp ý kiến, hoàn chỉnh quy trình, xây dựng văn bản ban hành quy trình KTĐG KQHT; Tổ chức thực hiện, ĐG và điều chỉnh các quy trình

Đồng thời, trong quá trình xây dựng cũng cần chú ý đến việc đổi mới một số khâu trong quy trình KTĐG KQHT của SV như: Đổi mới cách ra đề thi, làm đề thi; Đổi mới hình thức kiểm tra, thi; Đổi mới công tác tổ chức kiểm tra, thi từ khâu lập kế hoạch, ra quyết định thành lập hội đồng thi, chuẩn bị các thủ tục, hồ sơ cho hội đồng thi; Đổi mới công tác chấm thi, lưu điểm thi; Đổi mới quy trình ĐG KQHT.

### 3.7. Quản lý và thống hóa văn bản trong hoạt động KTĐG KQHT

*Mục đích, ý nghĩa của biện pháp:* Văn bản là công cụ, hình thức để ghi lại, truyền đạt, xử lý các thông tin, đặc biệt là để truyền đạt các quyết định quản lý, văn bản cũng là phương tiện để quản lý của các nhà quản lý. Hệ thống hóa các văn bản là một công việc thường xuyên cần được thực hiện theo định kỳ, đúng với quy định. Việc chậm thực hiện hay rà soát không theo định kỳ sẽ gây nhiều khó khăn vướng mắc trong quá trình tiếp nhận, thực hiện các quy định mới và dẫn đến việc các quy định không tuân thủ lẫn nhau trong tổ chức thực hiện công việc.

*Nội dung thực hiện:* Tăng cường kiểm tra, rà soát để đảm bảo tính pháp lý và hiệu lực của các văn bản hướng dẫn; Cụ thể hóa và triển khai hệ thống văn bản quản lý, văn bản hướng dẫn về hoạt động KTĐG KQHT của SV đến toàn thể GV, CBQLGD, SV trong nhà trường; Tổ chức quán triệt các quy chế, thông tư hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các ban ngành liên quan đến hoạt động KTĐG cho GV, CBQLGD, SV; Áp dụng đúng quy định và đồng bộ các quy chế đào tạo; Thường xuyên cập nhật, bổ sung các văn bản mới về hoạt động KTĐG KQHT đến toàn thể GV, CBQLGD, SV theo hình thức văn bản truyền thống, đồng thời cập nhật lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

### 3.8. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý hoạt động KTĐG KQHT

*Mục đích, ý nghĩa của biện pháp:* Với tác động của CNTT, môi trường dạy học đã có những bước chuyển biến. Nó tác động mạnh mẽ tới mọi thành tố của quá trình quản lý, quá trình dạy học. Dựa trên sự hỗ trợ của hệ thống hạ tầng CNTT, các phần mềm ứng dụng, CNTT hỗ trợ một cách đắc lực quá trình quản lý, làm cho quá trình quản lý thực hiện chính xác hơn, nhanh hơn. Vì lẽ đó, CNTT là công cụ đắc lực góp phần thực hiện việc đổi mới hoạt động KTĐG KQHT. Tăng cường đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý hoạt động KTĐG KQHT là một yêu cầu cấp bách đối với nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

*Nội dung thực hiện:* Tăng cường tuyển dụng đội ngũ cán bộ ứng dụng CNTT có trình độ cao để xây dựng và triển khai các ứng dụng phục vụ hoạt động KTĐG KQHT; Đầu tư kinh phí thực hiện chiến lược phát triển CNTT nói chung và

ứng dụng CNTT trong hoạt động KTĐG KQHT nói riêng; Đầu tư thêm hạ tầng CNTT, trang thiết bị, phần mềm phục vụ quản lý hoạt động KTĐG KQHT của SV; Xây dựng, đổi mới, chuẩn hóa quy trình KTĐG là cơ sở để thực hiện thành công việc ứng dụng CNTT trong hoạt động KTĐG KQHT; Hoàn thiện môi trường pháp lý, các văn bản hỗ trợ ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động KTĐG KQHT; Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm với các trường, đơn vị đi trước, mời các chuyên gia tư vấn có kinh nghiệm trong việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động KTĐG KQHT.

### **3.9. Tự ĐG chất lượng trong hoạt động KTĐG KQHT**

*Mục đích, ý nghĩa của biện pháp:* Tự ĐG hoạt động KTĐG KQHT là quá trình giúp nhà trường nhìn lại mình, để tự ĐG theo những tiêu chí đã được đặt ra. Quá trình ĐG là tự nguyện, qua hoạt động này, có thể thấy được thực trạng của đơn vị.

*Nội dung thực hiện:* Nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa công tác tự ĐG chất lượng trong GV, CBQLGD, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo các khoa, phòng, bộ môn để tất cả các lực lượng giáo dục trong nhà trường đồng lòng thực hiện; Quán triệt chủ trương, kế hoạch tự ĐG nhằm mục đích thực hiện tốt hoạt động KTĐG KQHT; Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy định, bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng về hoạt động KTĐG KQHT trong toàn trường; Xây dựng kế hoạch tự ĐG và đưa ra các tiêu chí ĐG; Chuẩn bị các điều kiện, nguồn lực, đẩy mạnh công tác lưu trữ, quản lý dữ liệu, thu thập các thông tin, minh chứng theo các văn bản chỉ đạo nhằm hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động tự ĐG; Củng cố, kiện toàn bộ phận chuyên trách, bán chuyên trách, chịu trách nhiệm về công tác tự ĐG, đảm bảo chất lượng trong toàn trường; Có cơ chế, biện pháp để đảm bảo các hoạt động đạt hiệu quả, phối hợp hài hòa, đồng bộ với các bộ phận khác trong trường; Tổ chức các hội thảo, hội nghị tập huấn và mời các chuyên gia trong lĩnh vực kiểm định chất lượng, báo cáo chia sẻ kinh nghiệm; Cử cán bộ đi đào tạo về công tác kiểm định chất lượng. Mở các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, chuyên môn về ĐG chất lượng, kiểm định chất lượng cho GV và CBQLGD tham gia.

### **3.10. Thu thập thông tin, phản hồi từ các nhà tuyển dụng, các doanh nghiệp, xã hội.**

*Mục đích, ý nghĩa của biện pháp:* Tổ chức thu thập thông tin, phản hồi từ các nhà tuyển dụng, các doanh nghiệp và xã hội nhằm có được sự ĐG một cách khách quan, gắn với thực tiễn và phản ảnh được hiệu quả đào tạo của nhà trường so với yêu cầu thực tế của xã hội. Đồng thời, qua đó nhà trường có thể rà soát lại mục tiêu đào tạo, nội dung, chương trình, phương pháp và hình thức KTĐG KQHT của SV, liên tục đổi mới và hoàn thiện nhằm đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của một xã hội đang không ngừng vận động và phát triển.

*Nội dung thực hiện:* Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác tổ chức thu thập thông tin, phản hồi từ các nhà tuyển dụng, các doanh nghiệp cho GV, CBQLGD, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo các phòng, khoa, bộ môn; Quán triệt chủ trương, kế hoạch thu thập thông tin, phản hồi từ các nhà tuyển dụng, các doanh nghiệp nhằm mục đích đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo; Xây dựng kế hoạch thu thập thông tin, phản hồi từ các nhà tuyển dụng, các doanh nghiệp và đưa ra các nội dung, tiêu chí ĐG; Chuẩn bị các điều kiện, nguồn lực, đẩy mạnh công tác lưu trữ, quản lý dữ liệu, thông tin và giữ liên lạc với các SV đã tốt nghiệp; Thành lập bộ phận chuyên trách, bán chuyên trách, chịu trách nhiệm; Tạo mối quan hệ với các cơ quan, nhà tuyển dụng, doanh nghiệp đặc biệt các nhà tuyển dụng và doanh nghiệp có tuyển dụng các cựu SV của nhà trường. Tăng cường hợp tác và để các doanh nghiệp tham gia vào quá trình đào tạo nhằm tận dụng môi trường thực tiễn của các doanh nghiệp.

Các biện pháp trên có mối quan hệ mật thiết, cần phải được phối hợp một cách đồng bộ, chặt chẽ để giải quyết tốt nhiệm vụ. Để thực hiện thành công các biện pháp, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động KTĐG KQHT của SV Trường Đại học Yersin Đà Lạt, nhà trường cần triển khai áp dụng một cách hợp lý, linh hoạt, cần có sự đầu tư nghiên cứu về mọi phương diện, sự cố gắng nỗ lực của GV, CBQLGD. Những cán bộ trực tiếp tham gia tổ chức, quản lý điều hành một cách khoa học, đặc biệt là phải có sự quyết tâm, bám sát trong việc chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc của ban lãnh đạo nhà trường.

#### 4. Kết luận

KTDG KQHT của SV là một hoạt động mang tính thường xuyên, liên tục, là khâu quan trọng trong quá trình dạy học, là công cụ giúp cho GV, CBQLGD, SV thu được thông tin phản hồi. Vì vậy, cần phải đổi mới hoạt động KTDG KQHT một cách toàn diện bên cạnh tập trung vào việc ĐG nội dung kiến thức, kỹ năng còn chú ý đến việc ĐG khả năng sáng tạo, thái độ của người học. Việc áp dụng các nội dung, hình thức, phương pháp KTDG phải phù hợp với các thành tố của quá trình dạy học, đặc biệt phải phù hợp với mục

tiêu dạy học. Cần phải quan tâm đến việc tự ĐG của SV.

Để quá trình thực hiện các biện pháp nêu trên phát huy được tác dụng, cần có sự quan tâm tạo điều kiện của các cấp quản lý, sự đồng thuận và phối hợp đồng bộ, linh hoạt của các lực lượng giáo dục. Các biện pháp đề xuất nếu được triển khai thực hiện một cách nhịp nhàng, đồng bộ sẽ tạo được bước chuyển biến, có tính đột phá đối với việc tăng cường quản lý hoạt động KTDG KQHT của SV Trường Đại học Yersin Đà Lạt, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học trong giai đoạn hiện nay.

#### Tài liệu tham khảo

- [1]. Lê Khánh Bằng (1993), *Tổ chức quá trình dạy học đại học*, Viện nghiên cứu đại học và GDCN.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), *Đề án đổi mới giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020*, NXB Hà Nội.
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Đổi mới quản lý hệ thống giáo dục đại học giai đoạn 2010-2012*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [4]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5]. Phùng Đình Mẫn (chủ biên) (2003), *Những vấn đề cơ bản về đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay*, Đại học Sư phạm, Đại học Huế.
- [6]. Trần Thị Tuyết Oanh (2005), *Dánh giá trong giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [7]. Trường Đại học Yersin Đà Lạt (2010), *Dự thảo chiến lược phát triển trường Đại học Yersin Đà Lạt giai đoạn 2010-2015 và tầm nhìn đến năm 2020*.
- [8]. P.V.Zmin, MI.Kôndakôp, NI.Saxerdôlôlôp (1985), *Những vấn đề quản lý trường học*, Trường cán bộ QLGD, Bộ Giáo dục.

#### Summary

After nearly 9 years of establishment and development, Yersin University of Dalat has done its training quite well, somehow meeting the needs for highly qualified human resources for the socio-economic development. However, its methods for educational testing and assessments are still weak. As a result, it is essential to conduct research to evaluate the present system and find out appropriate assessment measures, contributing to the school's training efficiency and quality assurance.

**Keywords:** testing, assessment, student, Yersin University of Dalat.

**Ngày nhận bài:** 26/8/2013; **ngày nhận đăng:** 10/10/2013.